

WORKSHEET

FFs2 – Unit 3



Teacher's feedbacks



Task 1: Look and write: Con nhìn và viết đáp án đúng nhé

ride

swim

dance

play

sing

ski

drive

skate

skateboard

cook



1..... a horse



2..... a car



3. a song



4.....



5..... meals.



6.....



7.....



8.....



9.....



10..... football.



11..... badminton.



12..... volleyball



Task 2: Read and choose: Con đọc và chọn đáp đúng nhé

1. Can you play football?

- a. Yes, I can't. b. No, I can't. c. No, I can.

2. What can they do?

- a. No, they can't. b. Yes, they can. c. They can play tennis.

3. Can she ride a bike ?

- a. Yes, she can. b. No, he can't. c. No, she can.

4. Can he skateboard ?

- a. He can't. b. No, he can. c. Yes, he can.

5. What can you do?

- a. I can ride a horse. b. Yes, I can. c. No, I can't.

6. Can she drive a car ?

- a. Yes, she can. b. No, she can. c. she can't.

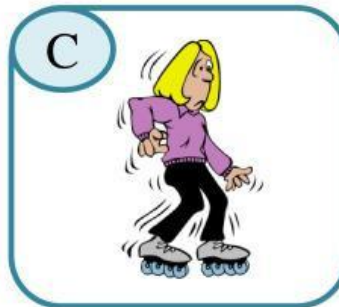


Task 3: Choose the odd one out: Con chọn từ khác với các từ còn lại nhé

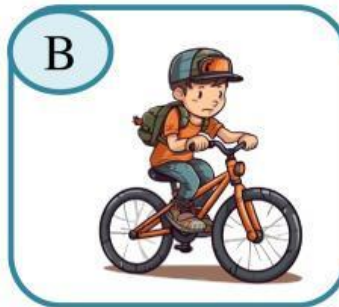
a. skate	b. play football	c. play tennis	d. happy
a. happy	b. sad	c. thirsty	d. ride a horse
a. drive	b. tired	c. play	d. ski
a. sing	b. play	c. ski	d. scared
a. tired	b. swim	c. sad	d. excited
a. skateboard	b. drive	c. pizza	d. cook

Task 4: Listen and choose: Con nghe và chọn đáp án đúng nhé

1



2



3



4



5

